DOI: 10.56794/KHXHVN.3(219).10-18

Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người và định hướng trong phát triển bền vững thế giới hiện nay

Trịnh Quốc Việt*

Nhận ngày 20 tháng 01 năm 2025. Chấp nhận đăng ngày 16 tháng 10 năm 2025.

Tóm tắt: Trong di sản tư tưởng để lại cho dân tộc và nhân loại, tư tưởng về con người của Hồ Chí Minh có một vị trí hết sức đặc biệt. Suốt cả cuộc đời mình, Người đã đấu tranh không mệt mỏi cho độc lập dân tộc, tự do, ấm no, hạnh phúc của nhân dân và giai cấp cần lao. Trong đó, đấu tranh khẳng định bản chất, vị trí, vai trò, nhiệm vụ, trách nhiệm và lợi ích của con người chính là một trong những nội dung khẳng định giá trị cốt lõi về con người của Hồ Chí Minh. Những quan điểm về con người của Hồ Chí Minh được hiện thực hoá không chỉ bằng con đường chính trị, kinh tế, văn hóa... mà còn bằng pháp lý. Đến nay, tư tưởng Hồ Chí Minh về con người vẫn còn nguyên giá trị thời sự, định hướng trong phát triển bền vững thế giới, mà ở đó, con người được quan tâm và bảo đảm tốt nhất cho sự phát triển.

Từ khoá: Tư tưởng Hồ Chí Minh, con người, giá trị, định hướng phát triển bền vững.

Phân loại ngành: Chính trị học

Abstract: Hồ Chí Minh's thought on humanity holds a particularly significant place within His ideological legacy to the nation and the world. Throughout His life, He tirelessly fought for national independence, freedom, prosperity, and happiness for the people and the working class. Central to this struggle was his affirmation of the essence, position, role, duties, responsibilities, and interests of humanity, a core value that underpins Hồ Chí Minh's philosophy. These views on humanity were realized not only through political, economic, and cultural means… but also through legal frameworks. To this day, Hồ Chí Minh's thought on humanity remains highly relevant and provide guidance for sustainable development of the world, where human beings are care for and secured with the best conditions for their development.

Keywords: Hồ Chí Minh's thought, humanity, values, orientation for sustainable development.

Subject classification: Political Science

1. Mở đầu

Vấn đề con người luôn là đề tài trung tâm trong mọi giai đoạn của lịch sử văn minh nhân loại. Theo đó, tư tưởng về con người và giải quyết điều này trở thành vấn đề trung tâm đối với mọi quốc gia dân tộc, trong mọi thời kỳ của lịch sử. Con người là chủ thể của quá trình phát triển xã hội - lịch sử của nền văn hoá vật chất và tinh thần trên trái đất; đó là một thực thể sinh vật - xã hội, gắn liền một cách di truyền với những hình thức khác của sự sống, mà con người đã tự giải thoát khỏi đấy nhờ có khả năng sản xuất ra được các dụng cụ, và nhờ có một ngôn ngữ nói và một ý thức xã hội ngày càng cao. Với sự khổ công học tập, rèn luyện qua nhiều nền văn hoá khác nhau trên cơ sở phương pháp luận khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh có nhận thức thấu đáo về con người. Vì vậy, dù không đưa ra định nghĩa mang tính học thuật về con người, nhưng hệ thống các quan điểm của Người về vấn đề này rất toàn diện, sâu sắc.

Từ cách tiếp cận ở trên, chúng ta có thể rút ra quan niệm: Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người là các quan điểm về quan niệm, bản chất, vị trí, vai trò, nhiệm vụ, trách nhiệm và lợi

* Viện Khoa học xã hội và Nhân văn quân sự, Học viện Chính trị, Bộ Quốc Phòng.
Email: trinhvietthcm@gmail.com

ích con người; là sự kế thừa, phát triển giá trị tốt đẹp trong truyền thống dân tộc, tư tưởng nhân loại, chủ nghĩa Mác - Lênin về con người; có giá trị to lớn trong đấu tranh giải phóng con người khỏi áp bức, bóc lột, bất công ở Việt Nam và trên thế giới.

Các quan điểm về con người được chính Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam hiện thực hoá trong thực tiễn, điều đó không chỉ giúp giải phóng con người ở Việt Nam thoát khỏi ánh thống trị tàn bạo của thực dân, đế quốc, mà còn khích lệ, cổ vũ phong trào đấu tranh giải phóng các dân tộc thuộc địa trên thế giới, góp phần trực tiếp xoá bỏ chủ nghĩa thực dân "một vết nhơ trong lịch sử nhân loại". Hiện nay, tư tưởng Hồ Chí Minh về con người vẫn còn nguyên giá trị trong định hướng xây dựng một thế giới tiến bộ, tốt đẹp, phát triển bền vững vì con người ở bối cảnh đầy biến động, phức tạp hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu

Để luận giải nội dung bài viết, tác giả dựa trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, đồng thời sử dụng các phương pháp logic, lịch sử và kết hợp lôgic với lịch sử, nhằm hệ thống hoá, khái quát hoá các quan điểm cơ bản của Hồ Chí Minh về con người. Bên cạnh đó, bài viết còn sử dụng các phương pháp liên ngành như phân tích, tổng hợp, so sánh và văn bản học, để xây dựng luận cứ, minh chứng và khái quát tình hình, từ đó, rút ra các định hướng cơ bản trong phát triển bền vững thế giới hiện nay với con người là trung tâm.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về con người

Thứ nhất, quan niệm về con người. Hồ Chí Minh không có bài viết chuyên luận về con người, nhưng khái niệm con người được Người sử dụng phù hợp ở từng hoàn cảnh, điều kiện, khía cạnh khác nhau. Trong di sản tư tưởng Hồ Chí Minh, Người sử dụng nhiều từ ngữ khác nhau để nói về con người như: *người, con người, người ta, quần chúng, dân chúng, dân, nhân dân, đồng bào, ...* theo nhiều nghĩa khác nhau. Do đó, phải theo tinh thần biện chứng, trên cơ sở những đặc điểm về phương pháp tư duy Hồ Chí Minh, thì mới có cách hiểu đúng đắn quan niệm Hồ Chí Minh về con người.

Con người theo Hồ Chí Minh là quan niệm chung nhất, bao trùm lên các quan niệm riêng như: quần chúng, dân, đồng bào… nhưng đó không phải là "con người chung chung, trừu tượng", mà là "con người cụ thể, hiện thực, cảm tính, khách quan". Cho nên Hồ Chí Minh nói về con người thường là được biểu hiện qua: quần chúng, dân, đồng bào và ngược lại, khi nói về quần chúng, dân, đồng bào… cũng tức là đang nói về con người. Đó là cách tiếp cận để hiểu đúng quan niệm của Hồ Chí Minh về con người. Ngược lại, mọi sự tách bạch có tính chất học thuật, giáo điều, siêu hình sẽ không đạt tới chiều sâu trong quan niệm Hồ Chí Minh về con người. Theo đó, đây vừa là sự sáng tạo, vừa là biểu hiện một trí tuệ uyên bác, một nhân cách đạo đức cao thượng của Hồ Chí Minh. Vì thế, hiểu con người theo nghĩa rộng rãi nhất, cách mạng nhất, biện chứng nhất, cho phép tư tưởng Hồ Chí Minh về con người dung hợp những giá trị tích cực của các chủ thuyết về con người trong lịch sử, thành một "hệ thống mở" góp phần vào sự phát triển các quan niệm về con người của thế giới đương đại. Đề cập điều này, GS. Trần Văn Giàu đã trích dẫn một câu nói rất tâm huyết của Mông-tơ-rông (Montoron): "Cụ Hồ là một chiến sĩ đầu tiên của thế giới thứ ba, của các dân tộc nghèo đói thèm khát một cuộc sống dựa vào sức mình là chính và một dân tộc chỉ có thể sống còn khi mà dân tộc ấy không chịu sống nô lệ" (Trung tâm khoa học xã hội và nhân văn quốc gia (Vietnam), Ủy ban quốc gia Unesco của Việt Nam, 1995: 289).

Như vậy, chữ "người" trong quan niệm Hồ Chí Minh được biểu hiện là một con người cá thể, cụ thể, vừa là một gia đình, giai cấp, cộng đồng, xã hội, con người nói chung. Đó là con người gắn liền với hoạt động thực tiễn đấu tranh xã hội, giữa cá nhân và cộng đồng, giữa

quá khứ, hiện tại và tương lai. Con người vừa là sản phẩm của chủ thể tích cực trong hoàn cảnh cụ thể; con người vừa là động lực, vừa là mục tiêu của sự phát triển lịch sử, chủ thể sáng tạo và thụ hưởng các giá trị văn hoá vật chất, tinh thần trong xã hội. Đó là con người Việt Nam cùng khổ, con người của các dân tộc bị áp bức, bóc lột đang vùng dậy để tự giải phóng mình, từng bước làm chủ bản thân. Từ sự phân tích trên, có thể đưa ra một định nghĩa về con người theo tư tưởng Hồ Chí Minh: Con người là một chỉnh thể thống nhất về thể lực, tâm trí lực và hoạt động, mang bản chất xã hội - lịch sử, là chủ thể sáng tạo và hưởng thụ các giá trị vật chất, tinh thần trong xã hội.

Thứ hai, quan điểm về bản chất con người. Hồ Chí Minh thống nhất quan điểm của các nhà kinh điển về bản chất con người là tổng hoà của các quan hệ xã hội, tức là muốn nói đến vai trò của các quan hệ xã hội trong việc hình thành bản chất con người. Tuy nhiên, trong mối quan hệ tổng hoà đó, quan hệ sản xuất giữ vai trò quyết định với các quan hệ xã hội khác, vì nó quyết định địa vị xã hội của con người, và chính quan hệ sản xuất đã phân chia con người thành giống người bóc lột, giống người bị bóc lột. Vì vậy, trong xã hội có giai cấp, bản chất con người trước hết phải mang tính giai cấp. Khi đề cập đến bản chất con người, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: "Mỗi con người đều có thiện và ác ở trong lòng. Ta phải biết làm cho phần tốt ở trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa xuân và phần xấu bị mất dần đi" (Hồ Chí Minh, 2011, t.15: 672). Bên cạnh đó, Người cho rằng, con người mang tính lịch sử, cụ thể, gắn với điều kiện sống, với cộng đồng, dân tộc, giai cấp và chế độ chính trị nhất định. Người viết: "Chữ người, nghĩa hẹp là gia đình, anh em, họ hàng, bầu bạn. Nghĩa rộng là đồng bào cả nước. Rộng nữa là cả loài người" (Hồ Chí Minh, 2011, t.6: 130). Vì vậy, con người là những cá thể người được nhìn nhận trong mối quan hệ xã hội từ hẹp đến rộng, nếu tách khỏi các quan hệ xã hội, những cá thể đó không được gọi là người.

Thực tiễn cho thấy, trong hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh không bao giờ tuyệt đối hoá bản chất giai cấp, không xoá nhoà bản chất giai cấp của con người. Người luôn nhận rõ sự thống nhất, những điểm chung trong bản chất con người về nhu cầu vật chất, tinh thần, đồng thời cũng nhận rõ sự khác biệt về bản chất giai cấp ở mỗi con người và cộng đồng người cụ thể, để từ đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, đối tượng, động lực của cách mạng, cũng như xác định nội dung, yêu cầu xây dựng con người mới. Hồ Chí Minh cho rằng, con người ta muốn sống thì phải có ăn, mặc, ở, đi lại, muốn như vậy thì phải lao động, và muốn lao động sản xuất thì con người phải liên kết với nhau trong tập thể, cộng đồng; sự phát triển đó của lịch sử là quy luật không ngăn trở được. Người viết: "Cách sản xuất và sức sản xuất phát triển và biến đổi mãi, do đó mà tư tưởng của người, chế độ xã hội,… cũng phát triển và biến đổi" (Hồ Chí Minh, 2011, t.11: 600) và "Do sự sản xuất vật chất mà người ta hiểu biết dần các hiện tượng, các tính chất, các quy luật và mối quan hệ người với tự nhiên. Lại do hoạt động sản xuất mà dần dần hiểu rõ mối quan hệ giữa người này với người khác" (Hồ Chí Minh, 2011, t.7: 121).

Thứ ba, quan điểm về vị trí, vai trò của con người trong thế giới. Hồ Chí Minh cho rằng, con người tuy là sản phẩm của tự nhiên và xã hội, nhưng để sinh tồn và vì mục đích mưu sinh, mà đã dần dần tích lũy được những tinh hoa của trời đất và xã hội đang trong quá trình vận động, phát triển, nên từ chỗ bị động, phụ thuộc vào thế giới, đã chiếm lĩnh vị trí trung tâm và là chủ nhân của thế giới một cách chủ động và tích cực. Người đặt bốn đức tính "Cần, Kiệm, Liêm, Chính" của con người trong mối quan hệ nhân quả với bốn mùa "Xuân, Hạ, Thu, Đông" của trời và bốn phương "Đông, Tây, Nam, Bắc" của đất. Theo đó, Người kết luận: "Thiếu một mùa thì không thành trời/Thiếu một phương thì không thành đất/ Thiếu một đức thì không thành người" (Hồ Chí Minh, 2011, t.6: 117).

Quan điểm đó của Hồ Chí Minh đã có sự kế thừa cái hợp lý của triết học phương Đông và phương Tây. Trên cơ sở đó, Hồ Chí Minh khẳng định "thiên thời không quan trọng bằng

địa lợi, mà địa lợi không quan trọng bằng nhân hòa" (Hồ Chí Minh, 2011, t.5: 594). Xuất phát từ quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò của quần chúng nhân dân trong lịch sử, Hồ Chí Minh khẳng định: "vô luận việc gì, đều do người làm ra, và từ nhỏ đến to, từ gần đến xa, đều thế cả" (Hồ Chí Minh, 2011, t.5: 281) và "Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân" (Hồ Chí Minh, 2011, t.10: 453). Do vậy, cách mạng với ý nghĩa là đổi cái cũ ra cái mới, xoá bỏ chế độ áp bức, bóc lột, bất công, để thiết lập chế độ công bằng, bình đẳng, tiến bộ là sự nghiệp của con người, do con người và vì con người.

Đánh giá về vai trò của con người, Hồ Chí Minh cho rằng, con người là vốn quý nhất, vừa là mục tiêu, vừa là động lực quyết định thành công của cách mạng. Đây là một nội dung bao trùm trong tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của con người, nó có ý nghĩa như một tiền đề xuất phát, một tư tưởng chủ đạo, đồng thời là mục đích của tư tưởng: bắt đầu từ con người, vì con người, cho con người và trở về với con người - con người vừa là lực lượng, là động lực chủ yếu, trực tiếp, vừa là mục tiêu của lịch sử. Theo đó, Hồ Chí Minh quan niệm, con người có vai trò nhận thức và cải tạo thế giới, chinh phục thế giới, đưa xã hội ngày càng phát triển, nên con người từ chỗ phụ thuộc vào thế giới đã dần trở thành lực lượng thống trị thế giới bởi sức mạnh to lớn của mình. Người nêu rõ: "Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân" (Hồ Chí Minh, 2011, t.10: 453). Hồ Chí Minh còn đề cập đến vai trò con người trong tái sản xuất đời sống xã hội. Đó là vai trò sáng tạo ra mọi giá trị văn hóa (cả vật chất, tinh thần và phương thức sử dụng những giá trị đó), mà nhờ đó con người mới tồn tại và phát triển không ngừng. Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ sinh hoạt hàng ngày về ăn, mặc, ở và các phương thức sử dụng" (Hồ Chí Minh, 2011, t.3: 458).

Một điểm rất quan trọng khi đề cập về con người theo Hồ Chí Minh là vai trò trong đấu tranh giai cấp và cách mạng xã hội. Đối với cách mạng giải phóng dân tộc, Hồ Chí Minh chỉ rõ: muốn được độc lập và tự do thật sự, các dân tộc bị áp bức phải trông cậy trước hết vào lực lượng của chính bản thân mình, người Việt Nam phải tự giải phóng lấy mình. Đối với công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, Hồ Chí Minh khẳng định: "Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có những con người xã hội chủ nghĩa" (Hồ Chí Minh, 2011, t.13: 66). Từ đó, Hồ Chí Minh kết luận, làm việc gì cũng phải có quần chúng vì "vô luận việc gì, đều do người làm ra, và từ nhỏ đến to, từ gần đến xa, đều thế cả" (Hồ Chí Minh, 2011, t.5: 281).

Thứ tư, quan điểm về nhiệm vụ và trách nhiệm của con người. Hồ Chí Minh cho rằng, nhiệm vụ của con người chính là những việc mà con người phải làm xuất phát từ địa vị xã hội và nghề nghiệp của mình. Những nhiệm vụ ấy được con người hoàn thành một cách tự giác, có kết quả bằng sự lỗ lực của chính bản thân mình, không gây thiệt hại cho người khác, thì người ấy được coi là có trách nhiệm. Người yêu cầu: "Bất kỳ người nào, làm bất kỳ một việc gì, chính trị hay chuyên môn, nếu làm tròn nhiệm vụ, thì đều có kết quả, đều có thể thành một anh hùng của dân tộc" (Hồ Chí Minh, 2011, t.8: 220), trái lại "có một người làm không tròn nhiệm vụ là hỏng cả" (Hồ Chí Minh, 2011, t.8: 219). Sâu sắc hơn nữa, Hồ Chí Minh còn phân chia xã hội thành hai loại người là "người thiện và người ác", trên cơ sở thực hiện hai loại công việc là "việc chính và việc tà". Người đi đến kết luận: "Làm việc chính, là người thiện. Làm việc tà, là người ác" (Hồ Chí Minh, 2011, t.6: 129). Từ đó, Hồ Chí Minh yêu cầu: "Việc thiện thì dù nhỏ mấy cũng làm. Việc ác thì dù nhỏ mấy cũng tránh", và đối với bọn ác quỷ thì "ta phải kiên quyết đánh đổ" (Hồ Chí Minh, 2011, t.6: 130). Đó chính là nhiệm vụ và trách nhiệm chung của tất cả mọi người, vì theo Hồ Chí Minh: "Mỗi con người đều có thiện và ác ở trong lòng" (Hồ Chí Minh, 2011, t.15: 674). Đó là những nhiệm vụ và trách nhiệm của con người đối với chính mình, đối với công việc của mình và đối với người khác.

Thứ năm, quan điểm về lợi ích của con người. Quyền con người và lợi ích của con người là một cặp bài trùng. Trong đó, tôn trọng và thực hiện quyền là nguyên nhân, còn lợi ích là kết quả. Đó là nội hàm của khái niệm quyền lợi. Hồ Chí Minh đã trích dẫn khẳng định trong *Bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền* của Cách mạng Pháp: "Người ta sinh ra tự do và bình đẳng về quyền lợi, và phải luôn luôn được tự do và bình đẳng về quyền lợi" (Quốc hội, 2015: 7). Vì vậy, Hồ Chí Minh luôn quan tâm tới cả quyền con người và lợi ích toàn diện, đồng bộ của con người, nhằm không ngừng nâng cao lợi ích cho con người. Đó chính là mục tiêu cao nhất xuyên suốt cuộc đời cách mạng vĩ đại của Hồ Chí Minh: "Chúng ta tranh được tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét thì tự do, độc lập cũng không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ. Chúng ta phải thực hiện ngay: 1 - Làm cho dân có ăn; 2 - Làm cho dân có mặc; 3 - Làm cho dân có chỗ ở; 4 - Làm cho dân có học hành. Cái mục đích chúng ta đi đến là bốn điều đó" (Hồ Chí Minh, 2011, t.4: 175).

Xuất phát từ hoàn cảnh lịch sử cụ thể Việt Nam và quốc tế cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, Hồ Chí Minh nhận thức rõ rằng: Ở các nước thuộc địa, chỉ có thể mưu cầu quyền lợi của con người và của các tập thể, cộng đồng, xã hội con người khi mà dân tộc (quốc gia dân tộc) được giải phóng. Đó chính là thực hiện quyền lợi truyền thống của dân tộc Việt Nam với tính cách là "một dân tộc độc lập và một quốc gia có chủ quyền", mà quyền lợi đó đã bị thực dân Pháp và quân phiệt Nhật chà đạp. Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, quyền lợi của dân tộc được Hồ Chí Minh bổ sung và trịnh trọng tuyên bố với toàn thể quốc dân và toàn thế giới rằng: "Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thực đã thành một nước tự do và độc lập. Toàn thể dân Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mệnh và của cải để giữ vững quyền tự do và độc lập ấy" (Quốc hộ, 2015: 10). Đồng thời, từ trải nghiệm thực tiễn qua nhiều nước chịu ách thống trị của chủ nghĩa thực dân từ Á sang Âu, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh kêu gọi, thức tỉnh người dân các nước thuộc địa cần đoàn kết trong nước và đoàn kết với nhau trên bình diện quốc tế để chống lại bất bình đẳng, vì cuộc sống tự do và hoà bình: "Vì hoà bình thế giới, vì tự do và sự no ấm của mọi người, những người bị bóc lột thuộc mọi nòi giống, chúng ta hãy đoàn kết lại và đấu tranh chống bọn áp bức!" (Hồ Chí Minh, 2011, t.1: 495) và "Liên hợp với các quốc gia dân tộc đồng tình với ta để cùng đấu tranh cho hoà bình và chính nghĩa của thế giới..." (Hồ Chí Minh, 2011, t.3: 457). Như vậy, điều kiện tiên quyết để thực hiện "quyền lợi dân tộc" là các nước thuộc địa phải tiến hành thành công cách mạng giải phóng dân tộc, và lấy đó làm tiền đề để thỏa mãn các lợi ích tiếp theo.

Không chỉ đấu tranh cho quyền lợi dân tộc, với tư cách là Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà trong 24 năm, Hồ Chí Minh đã nhiều lần viết thư gửi Tổng thống Mỹ, Tổng thống Pháp, nhân dân Mỹ, nhân dân Pháp, Đại Hội đồng Liên hợp quốc, các lực lượng tiến bộ và yêu chuộng hoà bình trên thế giới,… để kêu gọi bảo đảm lợi ích cho dân tộc Việt Nam và các dân tộc lệ thuộc khác, với mong muốn người dân Việt Nam, người dân các nước thuộc địa sẽ được sống trong tự do, bình đẳng, hoà bình, ấm no và được quan tâm phát triển toàn diện.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, ở mỗi quốc gia dân tộc độc lập như Việt Nam, quyền lợi của tập thể (chủ yếu là các dân tộc, giai cấp, tầng lớp xã hội…) là quyền và tổng thể lợi ích của mỗi thành viên gia nhập vào tập thể ấy. Do có sự khác nhau tương đối về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn nào đó, nên quyền lợi của thành viên ở mỗi tập thể cũng có sự chênh lệch nhất định. Vì vậy, Người yêu cầu có tính nguyên tắc: Về quyền lợi của mỗi công dân dù tham gia vào bất kỳ tập thể nào cũng "đều bình đẳng trước pháp luật" và "Công dân nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, không phân biệt dân tộc, nòi giống, nam nữ, thành phần xã hội, tôn giáo, tín ngưỡng, tình trạng tài sản, trình độ văn hóa, nghề nghiệp, thời hạn cư trú, từ mười tám tuổi trở lên đều có quyền bầu cử, từ hai mươi mốt tuổi trở lên đều có quyền ứng cử…" (Văn phòng Quốc hội, 1998: 415-416); về lợi ích của mỗi công dân, dù tham gia vào bất kỳ tập thể nào, cũng đều được công bằng, hợp lý trong học tập, đào tạo nghề nghiệp, chăm sóc

y tế, đóng thuế, huy động sức lực, vật lực… trên nền tảng của nguyên tắc phân phối theo lao động. Người khẳng định: "Chủ nghĩa xã hội là công bằng hợp lý: Làm nhiều hưởng nhiều, làm ít hưởng ít, không làm thì không hưởng. Những người già yếu hoặc tàn tật sẽ được Nhà nước giúp đỡ chăm nom" (Hồ Chí Minh, 2011, t.11: 404). Người nhấn mạnh: "Trong công tác lưu thông phân phối có hai điều quan trọng phải luôn luôn nhớ: - Không sợ thiếu, chỉ sợ không công bằng; - Không sợ nghèo, chỉ sợ lòng dân không yên" (Hồ Chí Minh, 2011, t.15: 225).

3.2. Định hướng phát triển bền vững thế giới hiện nay dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh về con người

Trải qua hàng ngàn năm phát triển, nền văn minh của nhân loại đạt được nhiều thành tựu vĩ đại, quan niệm về con người, nhận thức về bản chất, vị trí, vai trò, nhiệm vụ, trách nhiệm và lợi ích của con người ngày càng đầy đủ, hoàn thiện hơn. Đời sống con người trong thế giới với nhiều biến động vô cùng phức tạp, khó lường hiện nay có sự phát triển, cơ chế, chính sách bảo đảm phát huy vị trí, vai trò, quyền lợi con người trên bình diện quốc tế có nhiều tiến bộ, nhất là quyền bình đẳng, tự do và mưu cầu hạnh phúc… Tuy nhiên, chưa bao giờ nhân loại phải đối diện với nhiều thách thức lớn như hiện nay. Hàng ngày, trên thế giới có hàng ngàn người dân thuộc các dân tộc, sắc tộc, chủng tộc, màu da khác nhau bị đe doạ nghiêm trọng đến cuộc sống trong tự do, bình đẳng, hoà bình; bị chà đạp lên tính mạng, danh dự, nhân phẩm vì nhiều lý do khác nhau. Chỉ tính riêng các cuộc xung đột Nga và Ukraine, nội chiến ở Myanma, nội chiến ở nhiều nước châu Phi, xung đột giữa Mỹ, Israel và Iran, giữa Israel và các lực lượng vũ trang Hồi giáo như Hamas, Hezbollah, Houthi, … đã cướp đi sinh mạng hàng trăm ngàn người dân, binh lính; gây thương vong và đẩy cuộc sống của hàng triệu người dân vô tội đến thảm cảnh tồi tệ mà Liên hợp quốc gọi là "thảm hoạ nhân đạo". Lê Ánh cho biết: "Xung đột bạo lực không chỉ xảy ra ở một khu vực mà hầu hết các châu lục từ châu Phi, đến châu Á, sang cả châu Âu, trong đó theo báo cáo của Viện Nghiên cứu hòa bình Oslo (PRIO), châu Phi vẫn là khu vực có nhiều xung đột nhất mỗi năm (28), tiếp theo là châu Á (17), Trung Đông (10), châu Âu (3), với các cuộc xung đột lớn dễ nhận biết nhất như nội chiến ở khu vực Tigray của Ethiopia, xung đột Ukraine và chiến tranh trên Dải Gaza" (Lê Ánh, 2024). Hiện nay, xung đột giữa Mỹ, Israel và Iran; giữa Nga và Ukraine vẫn đang vô cùng căng thẳng, chưa có hồi kết, đe doạ đứt gãy nguồn cung năng lượng, đẩy giá năng lượng trên thế giới tăng cao, gia tăng nguy cơ đe doạ, làm mất ổn định đời sống hàng tỉ người dân trên trái đất.

Bên cạnh đó, sự phát triển quá nhanh của đời sống xã hội, đi kèm với đó là tình trạng gia tăng phát thải khí nhà kính do hoạt động của con người, gây nên hiện tượng nóng lên toàn cầu, dẫn đến biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, băng tan, nước biển dâng, thiên tai, dịch bệnh ngày càng gây ra hậu quả rất thảm khốc, đe doạ nghiêm trọng đến phát triển bền vững thế giới trong giai đoạn hiện nay.

Ngoài ra, các thách thức an ninh phi truyền thống như: an ninh năng lượng, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, an ninh tài chính, an ninh kinh tế, an ninh mạng, tội phạm, khủng bố xuyên quốc gia, đa quốc gia, buôn lậu, gian lận thương mại, an ninh con người, cũng trực tiếp đe doạ đến nhu cầu phát triển bền vững thế giới hiện nay.

Với Việt Nam, trải qua 40 năm đổi mới đất nước trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, về phương diện thực thi và bảo đảm phát huy vị trí, vai trò, nhiệm vụ, trách nhiệm và lợi ích con người có chuyển biến tiến bộ trên nhiều mặt. Con người được Đảng và Nhà nước Việt Nam xác định là "động lực của sự phát triển"; đời sống nhân dân có nhiều thay đổi tích cực cả về vật chất và tinh thần, thực hiện tốt bình đẳng giữa các dân tộc, các công dân trước pháp luật, vị trí, vai trò con người luôn được đặt ở trung tâm của mọi chính sách phát triển, lợi ích mọi người dân được tôn trọng bảo đảm và phát huy,… Nhờ đó, chỉ số phát triển con người (HDI), chỉ số hạnh phúc của Việt Nam thuộc nhóm cao của thế

giới: "Chỉ số phát triển con người (HDI) được cải thiện rõ rệt, tăng 14 bậc, đạt 0,766 điểm, thuộc nhóm nước phát triển con người cao. Chỉ số hạnh phúc năm 2025 xếp thứ 46/143 quốc gia, tăng 33 bậc so với năm 2021" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026: 51); tuổi thọ trung bình người dân cao so với mức thu nhập bình quân: "tuổi thọ trung bình của người Việt Nam tăng nhanh, từ 65,5 tuổi năm 1993 lên 74,5 tuổi năm 2023, cao hơn nhiều quốc gia có cùng mức thu nhập bình quân đầu người" (HM, 2024). Điều này, được Đại hội XIV của Đảng đánh giá: "Tuổi thọ và chỉ số sức khoẻ người dân bình quân của cả nước được cải thiện, năm 2025 tuổi thọ trung bình tính từ lúc sinh là 74,8 năm, số năm sống khoẻ khoảng 67 năm" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026: 52-53). Chính sách an sinh xã hội ngày càng tốt hơn, tỉ lệ bao phủ bảo hiểm y tế năm 2025 đạt 95,2% và hệ thống y tế có sự phát triển đáp ứng tốt hơn cho chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ người dân: "An sinh xã hội ngày càng được bảo đảm; phúc lợi xã hội ngày càng được cải thiện. Các chính sách, giải pháp giảm nghèo bền vững được triển khai đồng bộ, hiệu quả trên tinh thần "không để ai bị bỏ lại phía sau". Tỉ lệ hộ nghèo đa chiều giảm từ 4,2% năm 2022 xuống còn 1,3% năm 2025… Số người được hưởng trợ giúp xã hội thường xuyên được mở rộng, đạt trên 3,5 triệu người năm 2025, trong đó 55% là người cao tuổi. Hệ thống y tế, chăm sóc sức khoẻ nhân dân có bước phát triển tích cực, chất lượng được nâng lên, kiểm soát tốt các loại dịch bệnh, làm chủ nhiều công nghệ, kỹ thuật y học tiên tiến" (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026: 52)…

Từ những vấn đề trên cho thấy, trong thế giới đầy phức tạp hiện nay, những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh về con người vẫn còn nguyên giá trị, và việc nghiên cứu, xác định các định hướng cơ bản để phát triển bền vững thế giới dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh về con người là vấn đề cấp thiết hiện nay. Theo đó, cần chú ý các định hướng cơ bản sau:

Thứ nhất, khẳng định tính khoa học, cách mạng của tư tưởng Hồ Chí Minh về con người trong thế giới hiện nay. Các quan điểm của Hồ Chí Minh về con người được phân tích ở trên cho thấy, đó là nội dung hàm chứa cao tính khoa học, cách mạng, đang soi sáng sự nghiệp phát triển bền vững thế giới hiện nay. Bởi vì, các quan điểm của Người chính là sự tích hợp, phát triển các giá trị tư tưởng tiến bộ của nhân loại, nhất là được dựa trên thế giới quan, phương pháp luận khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, bám sát thực tiễn Việt Nam và quốc tế. Thông qua các quan điểm toàn diện về con người (quan niệm, bản chất, vị trí, vai trò, nhiệm vụ, trách nhiệm và lợi ích), đã phản ảnh tính hệ thống, logic và hàm chứa giá trị nhân văn, nhân đạo sâu sắc. Những quan điểm đó không chỉ được Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh nêu ra mang tính khẩu hiệu, mà được chính Người lúc sinh thời và Đảng, Nhà nước Việt Nam hiện thực hoá trong thực tiễn đấu tranh giải phóng dân tộc, kháng chiến, kiến quốc và bước đầu đi lên chủ nghĩa xã hội; được các dân tộc thuộc địa noi theo trong cuộc đấu tranh loại trừ chủ nghĩa thực dân ở thế kỉ XX. Đánh giá về công lao và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại tướng Võ Nguyên Giáp khẳng định: "Chủ tịch Hồ Chí Minh đã góp phần cùng với loài người loại trừ một trở lực to lớn trên con đường tiến lên thế giới văn minh, xóa đi một vết nhơ trong lịch sử là chế độ thuộc địa" (Thành Duy, Vi Quang Thọ, Nguyễn Xuân Dũng, 2008: 78).

Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người còn được chính sự nghiệp đổi mới đất nước ở Việt Nam gần 40 năm qua chứng minh, thông qua sự chuyển biến toàn diện từ mức thu nhập, sức khoẻ, thể chất, an sinh xã hội, bảo hiểm y tế, lợi ích về vật chất và tinh thần ngày càng phong phú, đa dạng; vị trí, vai trò con người được đề cao, là trung tâm trong chính sách phát triển đất nước; các giá trị tốt đẹp của con người được bảo đảm và phát huy trong xây dựng con người Việt Nam mới; các dân tộc trong cộng đồng quốc gia dân tộc Việt Nam đoàn kết, yêu thương, đồng cam cộng khổ, sẻ chia trong "xoá đói, giảm nghèo bền vững" và "xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh",…

Đánh giá về giá trị soi đường của tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung và về con người nói riêng, Nghị quyết 24C/18.65 của UNESCO năm 1987 đánh giá: "Nhận thấy Chủ tịch Hồ Chí Minh,

một biểu tượng xuất sắc về sự tự khẳng định dân tộc, đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Nhận thấy những đóng góp quan trọng và nhiều mặt của Chủ tịch Hồ Chí Minh trên các lĩnh vực văn hóa, giáo dục và nghệ thuật chính là sự kết tinh của truyền thống văn hóa hàng ngàn năm của dân tộc Việt Nam, và những tư tưởng của Người là hiện thân của những khát vọng của các dân tộc mong muốn được khẳng định bản sắc văn hóa của mình và mong muốn tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau giữa các dân tộc" (UNESCO, 1998: 144).

Thứ hai, bảo đảm sự thống nhất trong hành động để phát huy bản chất, vị trí, vai trò con người trong kiến tạo thế giới phát triển bền vững. Dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh về con người, Liên hợp quốc và toàn thể các quốc gia thành viên, các tổ chức quốc tế khác cần có sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động, để con người được phát huy đúng bản chất, vị trí, vai trò là trung tâm của sự phát triển bền vững thế giới hiện nay. Theo đó, cần làm cho các chỉ dẫn quý báu của Chủ tịch Hồ Chí Minh về bản chất, vị trí, vai trò của con người được hiện thực hoá trong thực tiễn đời sống quốc tế nói chung, và trong đời sống xã hội của mỗi quốc gia dân tộc nói riêng. Liên hợp quốc và các tổ chức do Liên hợp quốc lập ra như Hội đồng Nhân quyền, UNESCO, FAO, WHO… cùng các quốc gia thành viên, các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức quốc tế khác, cần có các kế hoạch hành động quyết liệt để bảo đảm việc thực thi hiệu quả bản chất, vị trí, vai trò con người trong mọi chính sách phát triển; khắc phục triệt để mọi biểu hiện xem nhẹ hoặc đánh giá chưa đầy đủ, chưa đặt đúng con người là chủ thể, là trung tâm của mọi chính sách phát triển; chưa có các giải pháp đồng bộ, hiệu quả để phát huy bản chất tốt đẹp của con người theo quan điểm của Hồ Chí Minh.

Thứ ba, hoàn thiện thể chế, chính sách khuyến khích con người thực hiện tốt nhiệm vụ và trách nhiệm trong xây dựng thế giới hoà bình, ổn định, hợp tác, phát triển. Liên hợp quốc, các tổ chức là cơ quan chức năng của Liên hợp quốc, cùng các quốc gia thành viên, các tổ chức quốc tế khác, cần tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách nhằm phát huy con người trong việc thực hiện tốt nhiệm vụ, trách nhiệm con người trong định hướng phát triển hiện nay, vì một thế giới hoà bình, ổn định, hợp tác, phát triển. Tình trạng bạo lực do xung đột, khủng bố, mâu thuẫn dân tộc, sắc tộc, mâu thuẫn về lợi ích cần phải nhanh chóng có giải pháp chấm dứt, hoặc từng bước ngăn chặn để mang lại cuộc sống tốt đẹp cho con người theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Mọi hành động bạo lực đều không thể mang lại cuộc sống trong hoà bình, ổn định, vì bạo lực là hiểm hoạ không chỉ trực tiếp cướp đi sinh mạng con người, mà còn để lại hậu quả lâu dài mới khắc phục được. Do đó, Liên hợp quốc và các quốc gia thành viên, các tổ chức quốc tế khác, cần lên án mạnh mẽ và ban hành các nghị quyết, hiệp ước quốc tế để nhanh chống chấm dứt leo thang xung đột. Đồng thời, cần đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong nghiên cứu, vận dụng, phát triển và hoàn thiện các thể chế, chính sách đồng bộ, hiệu quả, thúc đẩy hợp tác, phát triển giữa các quốc gia - dân tộc trên thế giới, qua đó, tạo điều kiện tốt nhất để con người được thực hiện tốt nhiệm vụ, trách nhiệm của mình với bản thân, gia đình, cộng đồng, xã hội, quốc gia, quốc tế và thế giới tự nhiên, vì một thế giới công bằng, bình đẳng, ổn định, hợp tác, phát triển.

Thứ tư, thực hiện tốt lợi ích cho con người, bảo đảm cho con người được phát triển toàn diện. Lợi ích luôn là vấn đề cốt tử của mọi cuộc cách mạng. Đây cũng là điều mà Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm. Những quan điểm của Hồ Chí Minh đề cập về lợi ích con người rất phong phú, đa dạng, hàm xúc và có giá trị định hướng cho các quốc gia - dân tộc trên thế giới có thể tham chiếu trong thực hiện tốt lợi ích cho con người, bảo đảm cho con người được phát triển toàn diện. Theo đó, mọi chiến lược, chính sách phát triển đất nước của bất cứ quốc gia - dân tộc nào, của các tổ chức quốc tế cũng cần có đánh giá đúng, toàn diện về lợi ích cho con người trên tất cả các cấp độ: lợi ích cá nhân, lợi ích tập thể, lợi ích cộng đồng

và lợi ích quốc tế. Đương nhiên, chiến lược và chính sách phát triển của mỗi quốc gia, mỗi tổ chức quốc tế là khác nhau, với tầm nhìn và nhãn quan chính trị khác nhau, song cần lấy việc bảo đảm thực hiện tốt lợi ích cho con người, qua đó bảo đảm cho con người được phát triển toàn diện cả về "đức, trí, thể, mỹ", góp phần nâng cao đời sống vật chất và đời sống tinh thần cho con người một cách bền vững. Bên cạnh đó, Liên hợp quốc và các tổ chức do Liên hợp quốc lập ra, các tổ chức quốc tế khác, cần tăng cường theo dõi, giám sát, đánh giá và thường xuyên khuyến nghị, hỗ trợ tốt nhất cho các quốc gia thành viên, nhất là các quốc gia nghèo, kém phát triển có cơ hội hoà nhập, phát triển và nâng cao chất lượng bảo đảm thực hiện lợi ích cơ bản cho người dân nước mình.

4. Kết luận

Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người rất toàn diện và sâu sắc, thực sự khoa học, cách mạng, trên cơ sở tích hợp các giá trị tinh hoa tư tưởng về con người của Đông, Tây kim cổ trên nền tảng lý luận Mác - Lênin về con người. Các quan điểm đó của Người không chỉ có giá trị to lớn trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc Việt Nam, mà còn có giá trị trong định hướng phát triển bền vững thế giới trong tình hình hiện nay. Giá trị tư tưởng về con người của Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ có vai trò quan trọng trong tham chiếu, mà còn trở thành cơ sở phương pháp luận, định hướng và gợi mở cho nhận thức, hành động đúng về quan niệm, bản chất, vị trí, vai trò, nhiệm vụ, trách nhiệm và lợi ích con người đối với Liên hợp quốc, các cơ quan chức năng của Liên hợp quốc, các quốc gia thành viên, các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức quốc tế khác, cần chung tay hành động vì một thế giới hoà bình, ổn định, hữu nghị, hợp tác, phát triển, mà ở đó, mọi con người được bảo đảm tốt nhất điều kiện cho sự phát triển toàn diện, tiến bộ, bền vững.

Tài liệu tham khảo

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2026). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*. t.I. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

HM. (4/10/2024). Tuổi thọ trung bình của người Việt Nam đạt 74,5 tuổi". https://baochinhphu.vn/tuoi-tho-trung-binh-cua-nguoi-viet-nam-dat-745-tuoi-102240711142540252.htm

Hồ Chí Minh Toàn tập. (2011). t.1, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10, 11, 13, 15. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Lê Ánh. (4/102024). Quá nhiều xung đột xảy ra trong "Ngày quốc tế phi bạo lực" của Liên hợp quốc. https://www.vietnamplus.vn/qua-nhieu-xung-dot-xay-ra-trong-ngay-quoc-te-phi-bao-luc-cua-lhqpost980992.vnp

Lương Minh Cừ - Nguyễn Trung Dũng. (2014). *Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người và giải phóng con người.* Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Mạnh Hùng. (14/3/2024). Việt Nam nằm trong nhóm cao về chỉ số phát triển con người (HDI). https://dangcongsan.vn/thoi-su/viet-nam-nam-trong-nhom-cao-ve-chi-so-phat-trien-con-nguoi-hdi-661241.html

Quốc hội. (2015). *Tuyên ngôn độc lập 1945 và các Hiến pháp Việt Nam (1946, 1959, 1980, 1992, 2013)*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Trung tâm khoa học xã hội và nhân văn quốc gia (Vietnam), Ủy ban quốc gia Unesco của Việt Nam (1995). *Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hoá lớn.* Nxb. Khoa học xã hội.

Thành Duy, Vi Quang Thọ và Nguyễn Xuân Dũng. (2008). *Thế giới còn đổi thay, nhưng tư tưởng Hồ Chí Minh sống mãi.* Nxb. Khoa học xã hội.

UNESCO. (1988). *Nghị quyết 24C/18.65 của UNESCO (trích từ tập biên bản của Đại hội đồng Khoá họp 24 tại Pa-ri, ngày 20-10-20-11-1987, do UNESCO xuất bản năm 1998) về Kỷ niệm 100 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (bản dịch mới của Bảo tàng Hồ Chí Minh và UNESCO Việt Nam, 2009).*

Văn phòng Quốc hội. (1998). *Hiến pháp năm 1946 và sự kế thừa, phát triển trong các Hiến pháp Việt Nam.* Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.